

Lục sự đóng dấu dưới đây khi nộp đơn.

**Chỉ Để Thông Tin****Đừng Nộp**

Quý vị cũng phải điền Mẫu CLETS-001, Confidential CLETS Information  
(Chi Tiết Giữ Kín trong CLETS) và giao cho lục sự khi quý vị nộp Đơn này.

1 Tên Người Xin Được Bảo Vệ:  
**Chỉ Để Thông Tin** Tuổi: \_\_\_\_\_

Luật sư của quý vị trong vụ này (nếu quý vị có luật sư):

Tên: \_\_\_\_\_ Số Luật Sư Đoàn Tiểu Bang: \_\_\_\_\_

Tên Hãng Luật: \_\_\_\_\_

**Địa Chỉ** (Nếu quý vị có luật sư cho vụ này, hãy cung cấp chi tiết về luật sư của quý vị. Nếu quý vị không có luật sư và muốn giữ kín địa chỉ nhà mình, hãy cung cấp địa chỉ khác để nhận thư. Quý vị không cần phải ghi số điện thoại, fax, hoặc e-mail.):

Địa Chỉ: \_\_\_\_\_

Thành Phố: \_\_\_\_\_ Tiểu Bang: \_\_\_\_\_ Số Zip: \_\_\_\_\_

Điện Thoại: \_\_\_\_\_ Fax: \_\_\_\_\_

Địa Chỉ E-Mail: \_\_\_\_\_

Điền tên và địa chỉ tòa:

Tòa Thượng Thẩm California, Quận

Tòa sẽ điền số vụ khi nộp mẫu này.

Số Vụ:

**Đừng Nộp**

2 Tên Người Quý Vị Muốn Được Bảo Vệ Đối Với Họ:

Chi tiết về người mà quý vị muốn được bảo vệ đối với họ:

Phái Tính:  Nam  Nữ Chiều Cao: \_\_\_\_\_ Trọng Lượng: \_\_\_\_\_ Màu Tóc: \_\_\_\_\_ Màu Mắt: \_\_\_\_\_

Chủng Tộc: \_\_\_\_\_ Tuổi: \_\_\_\_\_ Ngày Sinh: \_\_\_\_\_

Địa Chỉ (nếu biết): \_\_\_\_\_

Thành Phố: \_\_\_\_\_ Tiểu Bang: \_\_\_\_\_ Số Zip: \_\_\_\_\_

3 Quý vị có muốn xin lệnh bảo vệ những người trong gia đình hoặc trong nhà hay không?  Có  Không

Nếu có, hãy liệt kê những người đó:

Họ và Tên	Phái Tính	Tuổi	Sống chung với quý vị?	Liên hệ với quý vị
_____	_____	_____	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không	_____
_____	_____	_____	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không	_____
_____	_____	_____	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không	_____

Hãy đánh dấu vào đây nếu quý vị cần thêm chỗ. Kèm thêm giấy ngoài và viết tựa là "DV-100, Protected People"  
(Những Người Được Bảo Vệ).

4 Liên hệ giữa quý vị với người có tên ở ② là gì? (Đánh dấu vào tất cả những ô thích ứng):

a.  Chúng tôi nay đã kết hôn với nhau hoặc là bạn tình chung nhà đã ghi danh.b.  Chúng tôi đã từng kết hôn với nhau hoặc từng là bạn tình chung nhà đã ghi danh.c.  Chúng tôi sống chung với nhau.d.  Trước đây chúng tôi từng sống chung với nhau.e.  Chúng tôi có liên hệ huyết thống, qua hôn nhân, hoặc nhận nuôi (ghi rõ liên hệ): \_\_\_\_\_f.  Chúng tôi đang hẹn hò với nhau hoặc đã từng hẹn hò, hoặc chúng tôi đang hoặc đã từng hứa hôn với nhau.g.  Chúng tôi cùng là cha mẹ của một hoặc nhiều trẻ dưới 18 tuổi:

Tên Trẻ: \_\_\_\_\_ Ngày Sinh: \_\_\_\_\_

Tên Trẻ: \_\_\_\_\_ Ngày Sinh: \_\_\_\_\_

Tên Trẻ: \_\_\_\_\_ Ngày Sinh: \_\_\_\_\_

Hãy đánh dấu vào đây nếu quý vị cần thêm chỗ. Kèm thêm giấy ngoài và viết tựa là "DV-100, Additional Children"  
(Các Trẻ Khác).

h.  Chúng tôi đã ký Bản Khai Tự Nguyện Là Cha của một hoặc các con chúng tôi. (Kèm theo bản sao nếu có).

Nếu quý vị không có một trong các mối liên hệ này, tòa có thể không cứu xét đơn xin của quý vị. Hãy đọc Mẫu DV-500-INFO V để được giúp.

**Đây không phải là Lệnh Tòa.**

**5 Các Lệnh Cấm Khác và Những Vụ Tòa**

- a. Có bất cứ lệnh cấm/bảo vệ nào đang có hiệu lực HOẶC đã hết hạn trong sáu tháng qua (các lệnh bảo vệ khẩn cấp, hình sự, thiếu niên, gia đình) hay không?  
 Không  Có (ngày cấp lệnh): \_\_\_\_\_ và (ngày hết hạn): \_\_\_\_\_ (Kèm theo bản sao nếu có.)
- b. Quý vị hoặc bất cứ người nào khác có tên ở mục ③ đã từng liên quan đến một vụ tòa khác với người ở mục ② hay không?  
 Không  Có Nếu có, hãy xem lại mỗi loại vụ và cho biết mỗi vụ được nộp đơn ở đâu và khi nào:
- | Loại Vụ  | Quận hoặc Bộ Lạc Nơi Nộp Đơn | Năm Nộp Đơn | Số vụ (nếu biết) |
|--|------------------------------|-------------|------------------|
| <input type="checkbox"/> Ly Dị, Hủy Bỏ, Ly Thân Hợp Pháp | _____                        | _____       | _____            |
| <input type="checkbox"/> Quý Nhiều Dân Sự                | _____                        | _____       | _____            |
| <input type="checkbox"/> Bạo Hành Trong Nhà              | _____                        | _____       | _____            |
| <input type="checkbox"/> Hình Sự                         | _____                        | _____       | _____            |
| <input type="checkbox"/> Thiếu Niên, Nuôi Dưỡng, Giám Hộ | _____                        | _____       | _____            |
| <input type="checkbox"/> Cấp Dưỡng Cho Con               | _____                        | _____       | _____            |
| <input type="checkbox"/> Xác Định Cha Mẹ, Ai Là Cha      | _____                        | _____       | _____            |
| <input type="checkbox"/> Loại Khác (ghi rõ): _____       | _____                        | _____       | _____            |
- Hãy đánh dấu vào đây nếu quý vị cần thêm chỗ. Kèm thêm giấy ngoài và viết tựa là "DV-100, Other Court Cases" (Những Vụ Xử Khác).

**Xem các lệnh quý vị muốn xin.** **6  Những Lệnh về Hành Vi Cá Nhân**

- Tôi xin tòa ra lệnh cho người có tên ở ② không được làm những việc sau đây đối với tôi hoặc bất cứ người nào có tên ở ③:
- a.  Sách nhiễu, tấn công, đập, đe dọa, hành hung (tình dục hoặc cách khác), đánh, đi theo, rình rập, quấy rối, phá hủy tài sản cá nhân, gây rối trật tự, theo dõi, mạo danh (trên Internet, bằng phương tiện điện tử hoặc cách khác), hoặc ngăn cản đi lại
- b.  Liên lạc, dù trực tiếp hay gián tiếp, bằng bất cứ cách nào, gồm cả nhưng không phải chỉ giới hạn vào, điện thoại, thư hoặc e-mail hoặc phương tiện điện tử khác
- Người ở mục ② sẽ bị cấm có bất cứ hành động gì để có địa chỉ hoặc địa điểm của bất cứ người nào được bảo vệ trừ phi tòa thấy có lý do chính đáng để không cấp lệnh này.

**7  Lệnh Bất Tránh Xa**

- a. Tôi xin tòa ra lệnh cho người có tên ở ② phải tránh xa ít nhất là \_\_\_\_\_ thước Anh đối với (đánh dấu vào tất cả những ô thích ứng):
- |   |  |
|---|--|
| <input type="checkbox"/> Tôi                                | <input type="checkbox"/> Trường tôi                                |
| <input type="checkbox"/> Nhà tôi                            | <input type="checkbox"/> Mỗi người có tên ở mục ③                  |
| <input type="checkbox"/> Việc làm hoặc nơi làm việc của tôi | <input type="checkbox"/> Trường học hoặc nơi giữ trẻ của (các) con |
| <input type="checkbox"/> Xe tôi                             | <input type="checkbox"/> Nơi khác (ghi rõ): _____                  |
- b. Nếu người có tên ở mục ② bị ra lệnh phải tránh xa tất cả những nơi liệt kê ở trên, người đó vẫn có thể về nhà, đi học, đi làm, đến chỗ làm việc, hoặc ra xe hay không?  Có  Không (Nếu không, giải thích): \_\_\_\_\_

**8  Lệnh Dọn Ra Khỏi Nhà**

- (Nếu người có tên ở mục ② sống chung với quý vị và quý vị muốn người đó không được ở trong nhà quý vị, quý vị phải xin lệnh dọn ra này.)
- Tôi xin tòa ra lệnh cho người có tên ở ② phải dọn ra khỏi và không được về lại (địa chỉ): \_\_\_\_\_
- Tôi có quyền cư ngụ tại địa chỉ trên vì (giải thích): \_\_\_\_\_

**Đây không phải là Lệnh Tòa.**

**9 Súng hoặc Các Loại Súng Khác hoặc Đạn Dược**

Tôi tin rằng người có tên ở mục ② đang sở hữu hoặc cất giữ súng dài, súng ngắn, hoặc đạn dược.

Có  Không  Tôi không biết

*Nếu quan tòa phê chuẩn lệnh này, người có tên ở ② sẽ bị ra lệnh không được sở hữu, cất giữ, mua hoặc nhận súng hoặc đạn dược. Người đó sẽ được lệnh phải bán cho, hoặc cất súng với, nhà buôn súng có môn bài, hoặc giao nộp cho quan công lực bất cứ súng dài hoặc súng ngắn nào người đó đang sở hữu hoặc cất giữ.*

**10 Ghi Lại Những Lần Liên Lạc Bất Hợp Pháp**

Tôi xin tòa cấp quyền ghi lại những lần người có tên ở ② vi phạm các lệnh của tòa mà liên lạc với tôi.

**11 Nuôi Giữ Thú Vật**

Tôi xin được sở hữu, chăm sóc, và kiểm soát các thú liệt kê dưới đây. Tôi xin tòa ra lệnh cho người có tên ở ② phải trách xa ít nhất là \_\_\_\_\_ trước Anh đối với không được lấy, bán, chuyển giao, thế chân, giấu, quấy nhiễu, tấn công, đánh, đe dọa, tác hại, hoặc giải quyết theo cách nào khác các thú sau đây: \_\_\_\_\_

Tôi xin cho các thú vật ở với tôi vì: \_\_\_\_\_

**12 Nuôi Giữ và Thăm Viếng Trẻ**

a.  Tôi không có lệnh nuôi giữ hoặc thăm viếng trẻ và tôi muốn xin lệnh đó.

b.  Tôi có lệnh nuôi giữ hoặc thăm viếng trẻ và tôi muốn thay đổi lệnh đó.

*Nếu quý vị xin các lệnh tòa, quý vị phải điền và đính kèm Mẫu DV-105, Request for Child Custody and Visitation Orders (Đơn Xin Các Lệnh Nuôi Giữ và Thăm Viếng Trẻ).*

*Quý vị và người cha/mẹ kia có thể cho tòa biết quý vị muốn là cha mẹ hợp pháp của các trẻ này (dùng Mẫu DV-180, Agreement and Judgment of Parentage (Thỏa Thuận và Phán Quyết Xác Định Cha Mẹ)).*

**13 Cấp Dưỡng Cho Con (Đánh dấu vào tất cả những ô thích ứng):**

a.  Tôi không có lệnh cấp dưỡng cho con và tôi muốn xin lệnh đó.

b.  Tôi có lệnh cấp dưỡng cho con và tôi muốn thay đổi lệnh đó.

c.  Tôi nay đang lãnh hoặc đã nộp đơn xin TANF, Trợ Cấp Xã Hội, CalWORKS, hoặc Medi-Cal.

*Nếu quý vị xin các lệnh cấp dưỡng cho con, quý vị phải điền và đính kèm Mẫu FL-150, Income and Expense Declaration (Tuyên Khai Lợi Tức và Chi Phí) hoặc Mẫu FL-155, Financial Statement (Simplified) (Bản Kết Toán Tài Chính (Đơn Giản Hóa)).*

**14 Kiểm Soát Tài Sản**

Tôi xin tòa cấp cho **chỉ** mình tôi quyền sử dụng tạm thời, cất giữ, và kiểm soát tài sản liệt kê ở đây:

**15 Trả Nợ**

Tôi xin tòa ra lệnh cho người có tên ở ② phải trả những khoản tiền sau đây trong thời gian lệnh này có hiệu lực:

*Hãy đánh dấu vào đây nếu quý vị cần thêm chỗ. Kèm thêm giấy ngoài và viết tựa là "DV-100, Debt Payment" (Trả Nợ).*

Trả cho: \_\_\_\_\_ Về: \_\_\_\_\_ Số tiền: \$ \_\_\_\_\_ Ngày phải trả: \_\_\_\_\_

**16 Hạn Chế Tài Sản**

Tôi kết hôn với hoặc là bạn tình chung nhà đã ghi danh với người ở mục ②. Tôi xin tòa ra lệnh cho người ở mục ② không được dùng tài sản thế chấp để vay mượn, bán, giấu, hoặc vất bỏ hoặc phá hủy bất cứ vật dụng hoặc tài sản gì, trừ trường hợp làm việc bình thường hoặc để mua các nhu yếu phẩm sinh sống. Tôi cũng xin tòa ra lệnh cho người ở mục ② phải thông báo cho tôi về bất cứ chi phí nào mới hoặc lớn lao và giải thích với tòa.

**17 Chu Cấp Cho Người Phối Ngẫu**

Tôi kết hôn hoặc là bạn tình sống chung có ghi danh với người có tên ở mục ② và không có lệnh chu cấp cho người phối ngẫu. Tôi xin tòa ra lệnh cho người có tên ở mục ② trả tiền chu cấp cho người phối ngẫu. (*Quý vị phải điền, nộp, và tổng đạt Mẫu FL-150, Income and Expense Declaration (Tuyên Khai Lợi Tức và Chi Phí), trước ngày xử.*)

**Đây không phải là Lệnh Tòa.**

**18**  **Các Quyền Có Khí Cụ Di Động và Trương Mục Điện Thoại Vô Tuyến****a.**  **Quyền kiểm soát tài sản khí cụ di động và trương mục điện thoại vô tuyến**

Tôi xin tòa **chỉ** cho tôi quyền tạm thời sử dụng, cất giữ, và kiểm soát các khí cụ di động sau đây:

\_\_\_\_\_ và trương mục điện thoại vô tuyến vì trương mục này hiện thuộc về người ở mục ②:

(gồm số vùng): \_\_\_\_\_  số điện thoại của tôi  số trẻ tôi đang nuôi dưỡng

(gồm số vùng): \_\_\_\_\_  số điện thoại của tôi  số trẻ tôi đang nuôi dưỡng

(gồm số vùng): \_\_\_\_\_  số điện thoại của tôi  số trẻ tôi đang nuôi dưỡng

*Đánh dấu vào đây nếu quý vị cần thêm chỗ. Kèm theo giấy ngoài và viết tựa là “DV-100, Rights to Mobile Device and Wireless Phone Account” (Các Quyền Có Khí Cụ Di Động và Trương Mục Điện Thoại Vô Tuyến).*

**b.**  **Trả Nợ**

Tôi xin tòa ra lệnh cho người ở mục ② phải trả tiền cho các trương mục điện thoại vô tuyến liệt kê ở mục 18a vì:

Tên hãng cung cấp dịch vụ vô tuyến là: \_\_\_\_\_ Số Tiền: \$ \_\_\_\_\_ Ngày Phải Trả: \_\_\_\_\_

*Nếu quý vị xin cấp lệnh này, quý vị phải điền, nộp, và tổng đạt Mẫu FL-150, Income and Expense Declaration*

*(Tuyên Khai Lợi Tức và Chi Phí), trước khi có phiên tòa.*

**c.**  **Sang Tên Trương Mục Điện Thoại Vô Tuyến**

Tôi xin tòa ra lệnh cho hãng cung cấp dịch vụ vô tuyến chuyển trách nhiệm trả hóa đơn và các quyền về những số điện thoại vô tuyến liệt kê ở mục 18a cho tôi vì trương mục này đang thuộc về người có tên ở mục ②.

*Nếu thẩm phán cấp lệnh này, quý vị sẽ chịu trách nhiệm tài chánh về các trương mục này, kể cả các khoản lệ phí dịch vụ hằng tháng và phí tổn bất cứ khí cụ di động nào sử dụng những số điện thoại này. Quý vị có thể phải chịu trách nhiệm về các khoản lệ phí khác. Quý vị phải liên lạc với hãng cung cấp dịch vụ vô tuyến để hỏi xem quý vị sẽ phải chịu trách nhiệm về các khoản lệ phí nào và quý vị có hội đủ điều kiện có một trương mục hay không.*

**19**  **Bảo Hiểm**

Tôi xin tòa ra lệnh cho người có tên ở ② **KHÔNG** đổi lấy tiền mặt, thế chấp để vay mượn, hủy bỏ, sang tên, loại bỏ, hoặc thay đổi những người thừa hưởng của bất cứ bảo hiểm hoặc chương trình đài thọ nào cho tôi hoặc người có tên ở mục ②, hoặc (các) con của chúng tôi, mà có thể được lệnh phải cấp dưỡng, hoặc cả hai.

**20**  **Lệ Phí Luật Sư và Án Phí**

Tôi yêu cầu người có tên ở ② phải trả một phần hoặc tất cả số lệ phí luật sư và án phí của tôi.

*Quý vị phải điền, nộp, và tổng đạt Mẫu FL-150, Income and Expense Declaration (Tuyên Khai Lợi Tức và Chi Phí) trước ngày xử.*

**21**  **Trả Tiền cho Các Phí Tổn và Dịch Vụ**

Tôi yêu cầu người có tên ở ② phải trả những khoản tiền sau:

*Quý vị có thể xin trả tiền thất thu lợi tức hoặc phí tổn dịch vụ của quý vị do người có tên ở ② trực tiếp gây ra (tài sản hư hại, chăm sóc y tế, cố vấn, tạm cư, v.v...). Quý vị phải đem theo bằng chứng các chi phí này đến phiên xử.*

Trả cho: \_\_\_\_\_ Về: \_\_\_\_\_ Số tiền: \$ \_\_\_\_\_

Trả cho: \_\_\_\_\_ Về: \_\_\_\_\_ Số tiền: \$ \_\_\_\_\_

**22**  **Chương Trình Can Thiệp Cho Người Đánh Đập**

Tôi xin tòa ra lệnh cho người có tên ở ② phải tham gia một chương trình can thiệp cho người đánh đập kéo dài 52 tuần và xuất trình cho tòa bằng chứng hoàn tất chương trình.

**23**  **Các Lệnh Khác**

Quý vị xin các lệnh nào khác? \_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

*Hãy đánh dấu vào đây nếu quý vị cần thêm chỗ. Kèm thêm giấy ngoài và viết tựa là “DV-100, Other Orders” (Các Lệnh Khác).*

**Đây không phải là Lệnh Tòa.**

**24**  **Thời Hạn Tổng Đạt (Thông Báo)**

*Giấy tờ phải được đích thân tổng đạt cho người có tên ở mục ② ít nhất là năm ngày trước ngày xử, trừ phi tòa ra lệnh phải tổng đạt trong thời hạn ngắn hơn. Nếu quý vị muốn thời hạn tổng đạt ít hơn năm ngày từ ngày tổng đạt đến ngày xử, hãy giải thích lý do ở dưới. Muốn được giúp, hãy đọc Mẫu DV-200-INFO V, “What Is Proof of Personal Service?” (Bằng Chứng Đích Thân Tổng Đạt Là Gì?)*

---



---

**25** **Không Có Lệ Phí để Tổng Đạt (Thông Báo) cho Người Bị Cấm**

*Nếu quý vị muốn cảnh sát tổng đạt (thông báo) miễn phí các lệnh này cho người bị cấm, hãy hỏi lục sự tòa xem cần làm những gì.*

**26** **Phiên Tòa**

Tòa sẽ sắp xếp lịch trình phiên xử đơn xin của quý vị. Nếu tòa không cho các lệnh này có hiệu lực ngay (“các lệnh tạm cấm”), tòa vẫn có thể cấp các lệnh này sau phiên xử. Nếu tòa không cho các lệnh này có hiệu lực ngay, quý vị có thể xin tòa hủy bỏ phiên xử. Hãy đọc Mẫu DV-112, *Waiver of Hearing on Denied Request for Temporary Restraining Order (Miễn Xử về Đơn Xin Lệnh Tạm Cấm Bị Bác)* để biết thêm chi tiết.

**27** **Diễn Tả Trường Hợp Hành Hạ**

Hãy diễn tả người có tên ở ② hành hạ quý vị như thế nào. Hành hạ có nghĩa là cố ý hoặc bất cẩn mà gây ra hoặc toan gây ra thương tích thân thể cho quý vị; hoặc khiến quý vị hoặc một người khác cảm thấy sợ hãi một cách hợp lý là sắp bị thương tích thân thể trầm trọng; hoặc sách nhiễu, tấn công, đập, hăm dọa, hành hung (tình dục hoặc cách khác), đánh, đi theo, rình rập, quấy rối, theo dõi, mạo danh (trên Internet, bằng phương tiện điện tử hoặc cách khác), đánh đập, gọi điện thoại, hoặc liên lạc với quý vị; hoặc gây rối trật tự của quý vị; hoặc phá hủy tài sản cá nhân của quý vị. (Muốn biết toàn bộ định nghĩa, hãy xem Bộ Luật Gia Đình §§ 6203, 6320.)

a. Ngày hành hạ mới đây nhất: \_\_\_\_\_

1. Ai có mặt ở đó? \_\_\_\_\_

2. Diễn tả người có tên ở ② đã hành hạ quý vị hoặc (các) con của quý vị như thế nào:

---



---



---



---

*Hãy đánh dấu vào đây nếu quý vị cần thêm chỗ. Kèm thêm giấy ngoài và viết tựa là “DV-100, Recent Abuse” (Hành Hạ Mới Đây).*

3. Người có tên ở mục ② có dùng hoặc đe dọa dùng súng hoặc bất cứ vũ khí nào khác hay không?  Không  Có  
(Nếu có, hãy diễn tả):

---

4. Diễn tả bất cứ thương tích nào:

---

5. Cảnh sát có đến hay không?  Không  Có

Nếu có, họ có đưa cho quý vị hoặc người có tên ở mục ② một Lệnh Bảo Vệ Khẩn Cấp hay không?

Có  Không  Tôi không biết *Đính kèm một bản sao nếu quý vị có.*

Lệnh này bảo vệ  quý vị hay  người có tên ở mục ②

**Đây không phải là Lệnh Tòa.**

**27** **Diễn Tả Trường Hợp Hành Hạ (tiếp theo)**

Người có tên ở ② có hành hạ quý vị (hoặc các con của quý vị) những lần khác hay không?

b. Ngày xảy ra vụ hành hạ: \_\_\_\_\_

1. Ai có mặt ở đó? \_\_\_\_\_

2. Diễn tả người có tên ở ② đã hành hạ quý vị hoặc (các) con của quý vị như thế nào:

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

*Hãy đánh dấu vào đây nếu quý vị cần thêm chỗ. Kèm thêm giấy ngoài và viết tựa là "DV-100, Recent Abuse" (Hành Hạ Mới Đây).*

3. Người có tên ở mục ② có dùng hoặc đe dọa dùng súng hoặc bất cứ vũ khí nào khác hay không?  Không  Có  
(Nếu có, hãy diễn tả): \_\_\_\_\_

4. Diễn tả bất cứ thương tích nào: \_\_\_\_\_

5. Cảnh sát có đến hay không?  Không  Có

Nếu có, họ có đưa cho quý vị hoặc người có tên ở mục ② một Lệnh Bảo Vệ Khẩn Cấp hay không?

Có  Không  Tôi không biết *Đính kèm một bản sao nếu quý vị có.*

Lệnh này bảo vệ  quý vị hay  người có tên ở mục ②

*Nếu người có tên ở mục ② đã hành hạ quý vị vào những lúc khác, hãy đánh dấu vào đây  và dùng [Mẫu DV-101](#), Description of Abuse (Diễn Tả Trường Hợp Hành Hạ) hoặc mô tả bất kỳ vụ hành hạ nào trước đây trên một tờ giấy rời đính kèm và viết "DV-100, Previous Abuse" (Hành Hạ Trước Đây) làm tựa.*

**28** **Những Người Khác cần Được Bảo Vệ**

Những người có tên ở mục ③ cần có lệnh bảo vệ vì (diễn tả): \_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

**29** Số trang kèm theo mẫu này, nếu có: \_\_\_\_\_

Tôi tuyên khai rằng các chi tiết trên đây là sự thực và đúng và sẽ chịu phạt theo luật Tiểu Bang California nếu khai man.

Ngày: \_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

*Đánh máy hoặc viết chữ in tên quý vị*

Ngày: \_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

*Tên luật sư, nếu quý vị có*



**Chỉ Để Thông Tin**

\_\_\_\_\_

*Ký tên quý vị*



\_\_\_\_\_

*Chữ ký của luật sư*

**Đây không phải là Lệnh Tòa.**